

Số: 635 /TTr-UBND

Bắc Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2021

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Căn cứ Công văn số 520/HĐND-CTHĐND ngày 20/9/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh; UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

2. Căn cứ thực tiễn

Thực hiện chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng. Hiện nay, toàn tỉnh có 19.418 đối tượng thuộc diện điều dưỡng (trong đó đối tượng thuộc diện điều dưỡng mỗi năm một lần 702 người; đối tượng thuộc diện điều dưỡng hai năm một lần 18.716 người). Hằng năm, người có công trên địa bàn tỉnh đến niên hạn đi điều dưỡng, trong đó điều dưỡng tập trung 5.000 đối tượng, điều dưỡng tại nhà 4.500 đối tượng. Mức chi điều dưỡng tại nhà: 1.461.600 đồng/người/lần (chi trực tiếp cho đối tượng người có công); mức chi điều dưỡng tập trung: 2.923.200 đồng/người/đợt điều dưỡng.

Thời gian điều dưỡng tập trung theo quy định từ 5 đến 10 ngày/đợt, không kê thời gian đi và về. Hiện tại, tỉnh đang thực hiện điều dưỡng 06 ngày/đợt, bao gồm cả thời gian đi và về. Các nội dung chi cho một đợt điều dưỡng tập trung như sau:

- Tiền ăn trong thời gian điều dưỡng, gồm: Ăn sáng: 35.000 đồng/người/bữa; ăn 2 bữa chính (trưa và chiều): 150.000 đồng/người/bữa; ăn bồi dưỡng đêm: 20.000 đồng/người/đêm.

- Thuốc thiết yếu: 300.000 đồng/người/đợt.

- Quà tặng cho đối tượng (bằng tiền): 350.000 đồng/người/đợt.

- Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng (hiện nay đang triển khai là 06 ngày/đợt) gồm: khăn mặt, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, tham quan, chụp ảnh, tư vấn sức khỏe, phục hồi chức năng, sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các khoản chi khác: 438.000 đồng/người/đợt.

Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội đất nước có bước tăng trưởng cao, đặc biệt, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Bắc Giang luôn nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; đời sống Nhân dân nói chung, đời sống, sinh hoạt hằng ngày tại gia đình các đối tượng người có công nói riêng được nâng cao rõ rệt. Đây cũng là áp lực cho công tác chăm sóc, bồi dưỡng người có công khi tham gia điều dưỡng tập trung bởi nếu sự quan tâm, chăm sóc không chu đáo, chất lượng sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng hằng ngày cho đối tượng khi tham gia điều dưỡng tập trung không cao hơn mức sinh hoạt tại gia đình thì sẽ giảm ý nghĩa, sự động viên, tri ân đối với đối tượng.

Vì vậy, để động viên tinh thần đối với người có công với cách mạng và thân nhân trong thời gian tham gia điều dưỡng tập trung, ngoài chế độ, định mức chi do Trung ương quy định, tỉnh cần có chính sách hỗ trợ thêm kinh phí để chăm lo cho các đối tượng được chu đáo, thiết thực chăm sóc tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần cho người có công với cách mạng, thực hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" và phù hợp với tình hình thực tiễn phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Với ý nghĩa đó, việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ thêm kinh phí (ngoài nguồn kinh phí Trung ương) cho công tác điều dưỡng người có công là giải pháp tốt để chăm sóc phục hồi sức khỏe, đáp ứng được nguyện vọng của người có công với cách mạng và thân nhân là rất cần thiết, thể hiện sự tri ân, quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Giang đối với người có công với cách mạng và phù hợp với các quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc người có công với cách mạng.

- Phục hồi sức khỏe, tạo sự phấn khởi, động viên về vật chất, tinh thần đối với người có công với cách mạng; đồng thời, thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm

của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng và thân nhân.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

- Góp phần trong công tác thực hiện chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”; “uống nước nhớ nguồn” của Đảng và Nhà nước đối với người có công với cách mạng.

- Chính sách hỗ trợ cho người có công với cách mạng và thân nhân phải đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần tích cực vào công tác đảm bảo an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe người có công.

- Chính sách được xây dựng trên cơ sở hướng đến đối tượng cụ thể, đó là người có công với cách mạng và thân nhân; xây dựng chính sách đảm bảo các quy định hiện hành về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, không làm phát sinh các thủ tục hành chính mới.

- Các nội dung hỗ trợ của chính sách không trùng lặp với các nội dung đã được hỗ trợ khác của tỉnh. Thủ tục thực hiện đơn giản để đối tượng dễ tiếp cận và tham gia, qua đó tăng cường niềm tin vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước.

- Đảm bảo tính hiệu quả, thực thi của chính sách sau khi ban hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện việc xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo Nghị quyết đã xin ý kiến các sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến tham gia; được Sở Tư pháp thẩm định; Ủy ban nhân dân tỉnh đã thông qua tại Hội nghị thường kỳ tháng 10/2021; Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua tại Hội nghị tháng 10/2021.

Dự thảo Nghị quyết đã được Ban Văn hóa – Xã hội thẩm tra (tại Báo cáo số 178/BC-HĐND ngày 30/11/2021), UBND tỉnh đã tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình HĐND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết bố cục gồm 3 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

1. Phạm vi điều chỉnh: Hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân có hồ sơ đang quản lý tại tỉnh Bắc Giang.

2. Đối tượng hưởng hỗ trợ.

a) Người có công với cách mạng bao gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân;

- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh;

- Bệnh binh;

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;

- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;

- Người có công giúp đỡ cách mạng (hưởng trợ cấp hàng tháng).

b) Thân nhân của người có công với cách mạng bao gồm: cha đẻ, mẹ đẻ của liệt sĩ; người có công nuôi liệt sĩ; vợ hoặc chồng của liệt sĩ; con liệt sĩ bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

3. Chế độ hỗ trợ.

Hỗ trợ điều dưỡng tập trung (ngoài mức hỗ trợ do ngân sách Trung ương đảm bảo), mức hỗ trợ tối đa không quá 690.000 đồng/người/đợt điều dưỡng, gồm:

a) Hỗ trợ tiền ngủ (01 đêm đi tham quan)/người/ đợt điều dưỡng: mức hỗ trợ tối đa không quá 350.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng khi đi tham quan tỉnh ngoài (vận dụng theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang); được điều chỉnh mức hỗ trợ khi chế độ công tác phí theo Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND thay đổi.

b) Hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: tối đa không quá 190.000 đồng/người/đợt điều dưỡng.

c) Hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): Mức hỗ trợ 150.000 đồng/người/đợt điều dưỡng.

Điều 2. Nguồn kinh phí

1. Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp hiện hành.

2. Ngân sách tỉnh cấp trong dự toán chi hằng năm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phân bổ cho công tác điều dưỡng để thực hiện hỗ trợ điều dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

- Hỗ trợ tiền ngủ trong thời gian điều dưỡng tập trung theo định mức quy định của Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, thanh toán thực tế nhưng không vượt mức 350.000 đồng/người/đêm/đợt điều dưỡng x 5.000 đối tượng điều dưỡng tập trung = 1.750.000.000 đồng.

- Hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: tối đa không quá 190.000 đồng/người/đợt điều dưỡng x 5.000 đối tượng điều dưỡng tập trung = 950.000.000 đồng.

- Hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): Mức hỗ trợ 150.000 đồng/người/đợt điều dưỡng x 5.000 đối tượng điều dưỡng tập trung = 750.000.000 đồng.

Như vậy, dự kiến nguồn lực thực hiện Nghị quyết hằng năm trung bình: 1.750.000.000 + 950.000.000 + 750.000.000 = 3.450.000.000 đồng/năm.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Các quy định trong dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với thực tế. Đến nay, dự thảo Nghị quyết không còn ý kiến khác nhau giữa các cơ quan, địa phương.

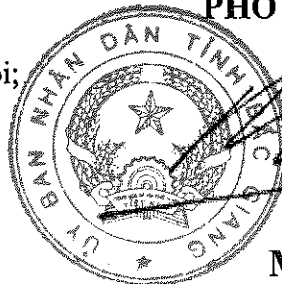
Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Tài liệu kèm theo: Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Bảng tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; các tài liệu liên quan khác)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Lao động – Thương binh và Xã hội; Tư pháp; Tài Chính;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TKCT; TH;
- Lưu: VT, KGVX Thảo.

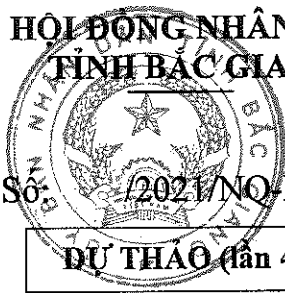
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Sơn



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG



Số: /2021/NQ-HĐND

DỰ THẢO (lần 4)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung
cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 5

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12
năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của
Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có
công với cách mạng;*

*Xét Tờ trình số: 635/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số: /BC-HĐND ngày tháng năm 2021
của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho
người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

1. Phạm vi điều chỉnh: Hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung
cho người có công với cách mạng và thân nhân có hồ sơ đang quản lý tại tỉnh
Bắc Giang.

2. Đối tượng hưởng hỗ trợ.

a) Người có công với cách mạng bao gồm:

- Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

- Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

- Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;

- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh;

- Bệnh binh;

- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;

- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;

- Người có công giúp đỡ cách mạng (hưởng trợ cấp hàng tháng).

b) Thân nhân của người có công với cách mạng bao gồm: cha đẻ, mẹ đẻ của liệt sĩ; người có công nuôi liệt sĩ; vợ hoặc chồng của liệt sĩ; con liệt sĩ bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

3. Chế độ hỗ trợ.

Hỗ trợ điều dưỡng tập trung (ngoài mức hỗ trợ do ngân sách trung ương đảm bảo), mức hỗ trợ tối đa không quá 690.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng, gồm:

a) Hỗ trợ tiền ngủ (01 đêm đi tham quan)/người/đợt điều dưỡng: mức hỗ trợ tối đa không quá 350.000 đồng/người/đợt điều dưỡng khi đi tham quan tỉnh ngoài (vận dụng theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang); được điều chỉnh mức hỗ trợ khi chế độ công tác phí theo Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND thay đổi.

b) Hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: tối đa không quá 190.000 đồng/người/đợt điều dưỡng.

c) Hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): Mức hỗ trợ 150.000 đồng/người/đợt điều dưỡng.

Điều 2. Nguồn kinh phí

1. Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp hiện hành.

2. Ngân sách tỉnh cấp trong dự toán chi hằng năm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phân bổ cho công tác điều dưỡng để thực hiện hỗ trợ điều dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khóa XIX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày... tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ Lao động - TB&XH;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thị Thu Hồng



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 520 /HĐND- CTHĐND

Bắc Giang, ngày 20 tháng 09 năm 2021

V/v chấp thuận đề nghị xây dựng
nghị quyết quy phạm pháp luật
của HĐND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thường trực HĐND tỉnh nhận được Tờ trình số 435/TTr-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công với cách mạng và thân nhân.

Sau khi xem xét, Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

- Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công với cách mạng và thân nhân;

- Thời gian trình thông qua nghị quyết tại kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh tháng 12/2021;

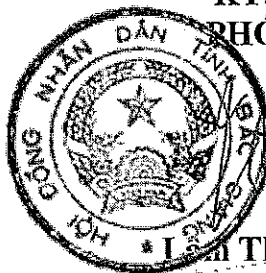
- Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp HĐND tỉnh đúng quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND tỉnh thông báo để UBND tỉnh tổ chức thực hiện./.

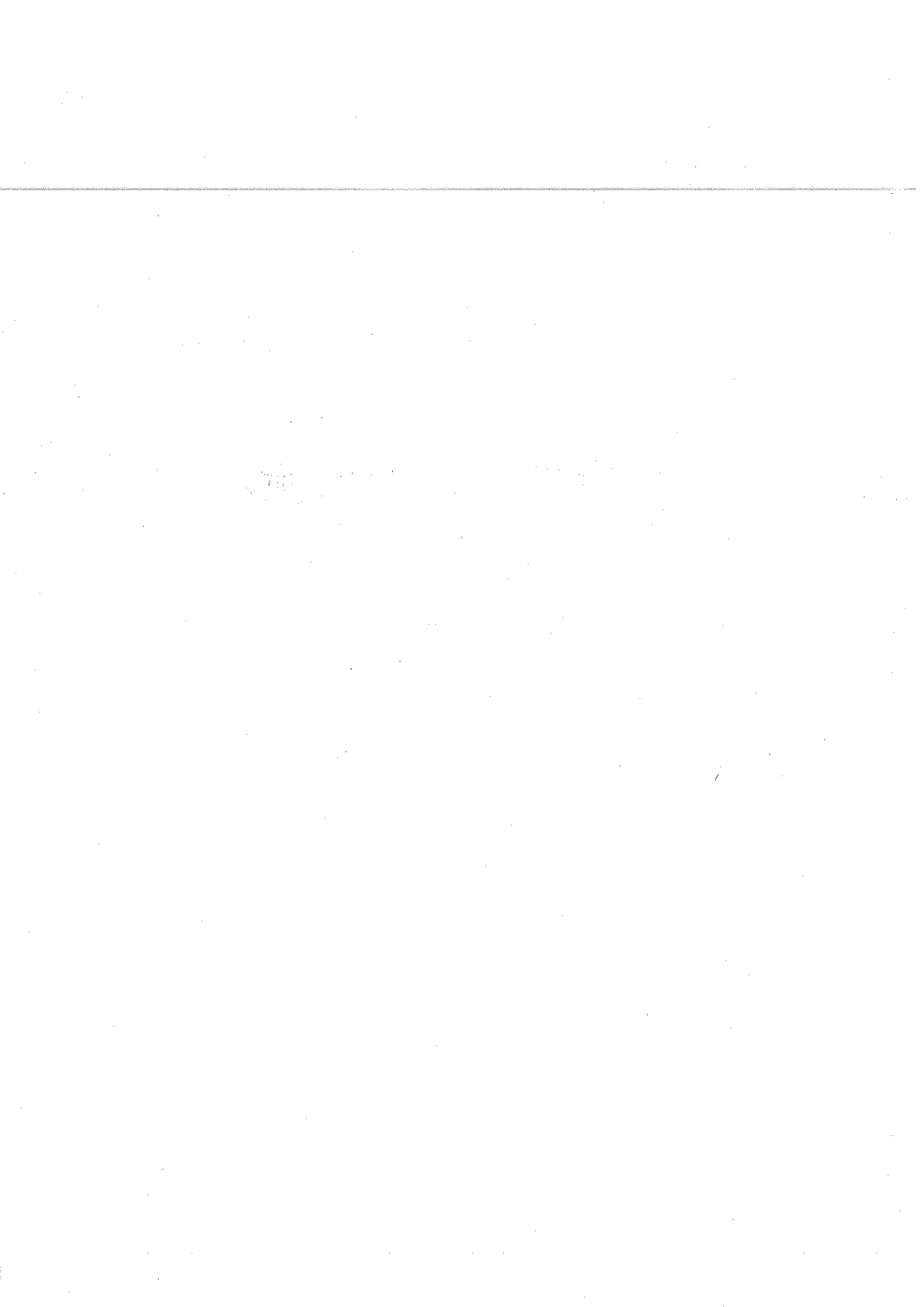
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng
- Lưu: VT, CTHĐND.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thị Hương Thành



Từ những căn cứ nêu trên, Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là đúng thẩm quyền, hợp hiến, hợp pháp và bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật, phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đang thực hiện mức chi điều dưỡng (bằng 1,8 lần mức chuẩn theo Nghị định 75/2021/NĐ-CP) cho 01 người/1đợt (6 ngày) là: 2.923.200 đồng/người/đợt, bao gồm: Tiền ăn trong thời gian điều dưỡng: 1.835.000 đồng/người/đợt, thuốc thiết yếu: 300.000 đồng/người/đợt, quà tặng cho đối tượng (bằng tiền): 350.000 đồng/người/đợt, các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng: 438.000 đồng/người/đợt. Để đảm bảo chất lượng sinh hoạt, chế độ chăm sóc, dinh dưỡng cho người có công với cách mạng và thân nhân khi tham gia điều dưỡng tập trung cao hơn mức sinh hoạt tại gia đình, tăng ý nghĩa của chính sách, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ thêm bằng ngân sách tỉnh đối với các nội dung sau:

- Thuê phòng nghỉ, tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng đi tham quan tỉnh ngoài đợt điều dưỡng (các nội dung này ngân sách Trung ương không hỗ trợ).

- Hỗ trợ thêm tiền quà tặng (ngoài mức hỗ trợ theo quy định của Trung ương) đây là mong muốn, nguyện vọng của người có công với cách mạng và thân nhân và để phù hợp với tình hình thực tế.

Ban Văn hóa - Xã hội nhận thấy: Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là cần thiết để động viên kịp thời, thể hiện sự tri ân, quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Giang đối với người có công với cách mạng.

3. Về trình tự, thủ tục

Hồ sơ, tờ trình, dự thảo Nghị quyết hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020; Nghị định 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Về dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung, bố cục của dự thảo Nghị quyết, đồng thời đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung, cụ thể như sau:

- Bỏ cụm từ “Quy định” tại khoản 1 Điều 1. Cụ thể như sau “1. Phạm vi điều chỉnh: Hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân có hồ sơ đang quản lý tại tỉnh Bắc Giang”.

- Chính sửa, bổ sung điểm a, khoản 3, Điều 1 về hỗ trợ tiền ngu để đảm bảo việc hỗ trợ chỉ áp dụng cho người có công với cách mạng và thân nhân đang điều dưỡng tập trung đi thăm quan ở tỉnh ngoài. Đồng thời, đảm bảo mức hỗ trợ tự động điều chỉnh khi mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang được sửa đổi, bổ sung (Vì mức hỗ trợ tiền ngu cho người có công với cách mạng và thân nhân được vận dụng như mức hỗ trợ tiền ngu đối với cán bộ, công chức khi đi công tác ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh theo Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh).

- Sửa lại phần căn cứ như sau: “Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh”.

- Sửa phần Tổ chức thực hiện như sau:

“Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khoá XIX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.”

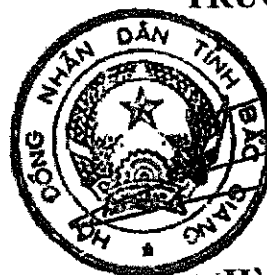
Trên đây là báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Ban Văn hóa - Xã hội trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu VT, CTHĐND.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Hà Văn Bé



Số: 391 /BC-STP

Bắc Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1992/LĐTĐ&XH-KH ngày 05/10/2021 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đề nghị thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân và các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết

Phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định "... ; thời gian điều dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội"; tuy nhiên qua rà soát nội dung dự thảo Nghị quyết không có điều, khoản nào quy định cụ thể nội dung này, đồng thời thời gian điều dưỡng cũng được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa nội dung này đảm bảo tính cụ thể, chính xác, thống nhất giữa quy định về phạm vi điều chỉnh với toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết.

Đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: (i) quy định "Theo Pháp lệnh ưu đãi Người có công số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 và các văn bản hướng dẫn hiện hành", tuy nhiên chưa thống nhất¹ với các đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng quy định tại Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng năm 2020; (ii) mới quy định đối tượng được hưởng hỗ trợ, chưa quy định các đối tượng có liên quan đến việc triển khai thực hiện hỗ trợ. Do đó, đề nghị rà soát, nghiên cứu quy định đảm bảo đầy đủ, thống nhất đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết.

2. Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung các chính sách trong dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

3.1. Về thẩm quyền ban hành

¹ Đơn cử như: Chưa có đối tượng theo điểm 1 khoản 1 Điều 3 "Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế"

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết này là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4² Điều 27 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

3.2. Về nội dung

Nội dung dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu một số nội dung sau:

- Phần tên gọi quy định “Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân”; tuy nhiên, nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ quy định về hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung³; do đó, đề nghị chỉnh sửa nội dung này đảm bảo tính chính xác, thống nhất, bao quát với nội dung dự thảo văn bản; đồng thời, đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định rõ phạm vi áp dụng của văn bản⁴.

- Khoản 3 Điều 1 quy định “...mức hỗ trợ 690.000 đồng/người/đợt điều dưỡng” – quy định cụ thể tổng số tiền hỗ trợ. Tuy nhiên, điểm b thuộc khoản quy định: “Hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: **tối đa không quá 190.000 đồng/người/đợt điều dưỡng**” – sẽ có trường hợp được hỗ trợ dưới 190.000 đồng; trong trường hợp này tổng số tiền được hỗ trợ không đủ 690.000 đồng/người/đợt điều dưỡng. Do đó, đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa đảm bảo tính chính xác, thống nhất của nội dung quy định.

4. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với các chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết đã được thông qua

Dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo phù hợp với các chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết đã được UBND tỉnh thông qua.

5. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Đề ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày phù hợp với Nghị định số 34/2016/NĐ-CP⁵ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP⁶, đề nghị:

- Chỉnh sửa phần số thứ tự dự thảo⁷ để phù hợp với khoản 2 Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Phần căn cứ ban hành: (i) trình bày các căn cứ ban hành phù hợp với Mẫu số 16⁸ Phụ lục I, Mục 5⁹ phần V Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; (ii) trình bày dòng cuối cùng¹⁰ phù hợp với Mẫu số 16 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

² HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết đề quy định “Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”.

³ Khoản 3 Điều 1

⁴ Nghiên cứu chỉnh sửa thành “Nghị quyết quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”

⁵ ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL

⁶ ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

⁷ Bỏ từ lần

⁸ Ghi đầy đủ, cụ thể ngày tháng năm ban hành văn bản, không sử dụng ký hiệu (/); không ghi số ký hiệu của Pháp lệnh

⁹ “Viết hoa chữ cái đầu của tên loại văn bản và chữ cái đầu của âm tiết thứ nhất tạo thành tên gọi của văn bản”

¹⁰ Chỉnh sửa “Theo Tờ trình ... và ý kiến thảo luận của các đại biểu ...” thành “Xét Tờ trình ...; ý kiến thảo luận của đại biểu ...” và kết thúc dòng cuối cùng bằng dấu (.)

- Điều 1: (i) chỉnh sửa tên Điều 1¹¹ đảm bảo thống nhất với tên gọi của dự thảo Nghị quyết và trình bày đảm bảo phù hợp với điểm c¹² khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; (ii) nghiên cứu bỏ cụm từ “được quy định tại Pháp lệnh ưu đãi Người có công” tại khoản 1 và đoạn đầu của khoản 2 để đảm bảo chính xác, thống nhất nội dung trình bày; (iii) trình bày các ý thuộc điểm a¹³ khoản 2 phù hợp với khoản 2¹⁴ Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Trình bày tên khoản¹⁵, tên Điều¹⁶ để đảm bảo thống nhất cách trình bày trong toàn dự thảo Nghị quyết.

- Phần nơi nhận: trình bày thành phần nhận cuối cùng phù hợp với khoản 2¹⁷ Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

6. Về điều kiện trình UBND tỉnh

- Về trình tự, thủ tục: cơ bản đảm bảo các bước trong quy trình xây dựng văn bản QPPL theo quy định; tuy nhiên, chưa đảm bảo thời gian đăng tải dự thảo văn bản để lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015¹⁸.

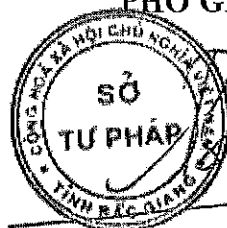
- Về nội dung và ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày: đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa các nội dung đã nêu tại mục 1, tiểu mục 3.2 mục 3, mục 5 Báo cáo này.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nghiên cứu chỉnh sửa; đồng thời, đảm bảo đầy đủ hồ sơ trình UBND tỉnh theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 - được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VB&QLXLVPHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Ngọc Bích

¹¹ Bỏ cụm từ “ban hành” và chỉnh sửa thành “Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”

¹² Kiểu chữ đậm

¹³ Không sử dụng dấu gạch đầu dòng

¹⁴ Không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện các ý trong một điểm.

¹⁵ Dấu kết thúc tên khoản 3 Điều 1

¹⁶ Bỏ dấu chấm kết thúc tên Điều 3

¹⁷ Cuối cùng là dấu chấm (.)

¹⁸ Dự thảo được đăng tải lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh từ ngày 23/9/2021, chưa đảm bảo thời gian là 30 ngày tính đến ngày gửi Sở Tư pháp thẩm định (ngày 05/10/2021) theo quy định.



Số: 278 /BC-LĐT BXH

Bắc Giang, ngày 13 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

**Tổng hợp tiếp thu, chỉnh lý ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với
Nghị quyết Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung
cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

Căn cứ Báo cáo số 391/BC-STP ngày 13/10/2021 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân; Sở Lao động - TB&XH giải trình các nội dung thẩm định như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết

Phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định "... ; thời gian điều dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội"; tuy nhiên qua rà soát nội dung dự thảo Nghị quyết không có điều, khoản nào quy định cụ thể nội dung này, đồng thời thời gian điều dưỡng cũng được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Sở Lao động - TB&XH giải trình như sau: Theo quy định tại khoản c điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 03/6/2014: Thời gian một đợt điều dưỡng từ 05 đến 10 ngày, không kể thời gian đi và về. Thời gian điều dưỡng cụ thể do Giám đốc Sở Lao động - TB&XH quyết định bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. Thời gian do Bộ Lao động - TB&XH quy định có thể thay đổi theo từng thời kỳ.

Sở Lao động - TB&XH tiếp thu ý kiến và không quy định thời gian điều dưỡng.

2. Đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: (i) quy định "Theo Pháp lệnh ưu đãi Người có công số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 và các văn bản hướng dẫn hiện hành", tuy nhiên chưa thống nhất với các đối tượng hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng quy định tại Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng năm 2020; (ii) mới quy định đối tượng được hưởng hỗ trợ, chưa quy định các đối tượng có liên quan đến việc triển khai thực hiện hỗ trợ

Sở Lao động - TB&XH giải trình như sau:

Theo quy định tại Điều Pháp lệnh Ưu đãi Người có công số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 quy định các đối tượng Người có công

và thân nhân. Tuy nhiên tại Điều 36 thì đối tượng Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế không được hưởng chế độ điều dưỡng nên Sở Lao động - TB&XH không đưa đối tượng này vào mục 2 đối tượng hưởng hỗ trợ của dự thảo Nghị quyết.

Sở Lao động - TB&XH tiếp thu và đã rà soát các loại đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng theo đúng quy định của Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng, đã sửa đổi tượng áp dụng thành đối tượng hưởng hỗ trợ.

3. Phần tên gọi quy định “Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân”.

Sở Lao động - TB&XH tiếp thu và sửa đổi tên gọi của Nghị quyết: “Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang” đảm bảo chính xác, thống nhất, bao quát với nội dung của dự thảo văn bản

4. Khoản 3 Điều 1 quy định “...mức hỗ trợ 690.000 đồng/người/đợt điều dưỡng” - quy định cụ thể tổng số tiền hỗ trợ. Tuy nhiên, điểm b thuộc khoản quy định: “Hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: tối đa không quá 190.000 đồng/người/đợt điều dưỡng”.

Sở Lao động - TB&XH tiếp thu, sửa đổi thành “... mức hỗ trợ tối đa không quá 690.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng”.

5. Về ngôn ngữ và kỹ thuật thuật trình bày văn bản: Sở Lao động - TB&XH tiếp thu và đã điều chỉnh phù hợp.

6. Đối với những ý kiến thẩm định còn lại, Sở Lao động – TB&XH tiếp thu và đã điều chỉnh những nội dung phù hợp.

Trên đây là báo cáo giải trình ký kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung cho người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT thường trực UBND tỉnh Mai Sơn (báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- hosocuo chop@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đài Quang Phát

TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ
NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ HÀNG NĂM
(Kèm theo Báo cáo số: 278 /BC-LĐTB&XH ngày 13 tháng 10 năm 2021
của Sở Lao động - TB&XH)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Ngân sách địa phương hỗ trợ				Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền	
	Điều dưỡng tập trung		10.000	690.000	3.450.000.000	
1	Tiền quà tặng (bằng tiền mặt)	Người/đợt	5.000	150.000	750.000.000	
2	Hỗ trợ tiền ngủ đi tham quan	Người/đợt	5.000	350.000	1.750.000.000	
3	Hỗ trợ tiền tham quan			190.000	950.000.000	
3.1	Hỗ trợ tiền xe (đi xe chung) cho đối tượng đi tham quan: tối đa 150.000 đồng/ người/ đợt.	Người/đợt	5.000	150.000	750.000.000	
3.2	Hỗ trợ tiền nước uống cho đối tượng đi tham quan: tối đa 10.000 đồng/ người/ đợt.	Người/đợt	5.000	10.000	50.000.000	
3.3	Hỗ trợ tiền vé tham quan (nếu có): tối đa 30.000 đồng/ người/ vé/ đợt.	Người/đợt	5.000	30.000	150.000.000	
	TỔNG CỘNG				3.450.000.000	

Số: 267 /BC-LĐT BXH

Bắc Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của “Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân”

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BÁT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Trong nhiều năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng, trong đó có chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng. Hiện nay toàn tỉnh có 19.418 đối tượng thuộc diện điều dưỡng (trong đó đối tượng thuộc diện điều dưỡng mỗi năm một lần 702 người; đối tượng thuộc diện điều dưỡng hai năm một lần 18.716 người). Thực hiện Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi Người có công với cách mạng, đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân được hưởng chế độ điều dưỡng, mức chi điều dưỡng tập trung: 2.923.200 đồng/ người/ đợt điều dưỡng (thực hiện tại Trung tâm Điều dưỡng người có công của tỉnh; bao gồm tiền trong thời gian điều dưỡng, thuốc thiết yếu, các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng); điều dưỡng tại nhà mức chi: 1.461.000 đồng/ người/ lần (chi trực tiếp cho đối tượng người có công).

Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội đất nước có bước tăng trưởng cao, đặc biệt là trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng kinh tế của tỉnh Bắc Giang luôn nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; đời sống nhân dân nói chung, đời sống, sinh hoạt hằng ngày tại gia đình của các đối tượng người có công nói riêng được nâng cao rõ rệt. Đây cũng là áp lực cho công tác chăm sóc, bồi dưỡng người có công khi tham gia điều dưỡng tập trung. Bởi nếu sự quan tâm, chăm sóc không chu đáo, chất lượng sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng hằng ngày cho đối tượng khi tham gia điều dưỡng tập trung mà không cao hơn mức sinh hoạt tại gia đình thì sẽ giảm ý nghĩa, sự động viên, tri ân đối với đối tượng.

Tuy nhiên, mức chi điều dưỡng theo quy định của Nghị định 75/2021/NĐ-CP tăng lên (tăng 703.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng tập trung cũng chỉ tăng thêm tiền ăn). Theo Nghị định 31, trung bình mức ăn 95.000 đồng/ bữa ăn; Nghị định 75/2021/NĐ-CP trung bình mức ăn 150.000 đồng/ bữa; còn các chi

phí khác (quà tặng cho đối tượng, thuốc thiết yếu, các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng là không đổi).

Chính vì vậy, để động viên tinh thần đối với người có công với cách mạng và thân nhân trong thời gian tham gia điều dưỡng tập trung, ngoài chế độ, định mức chi do Trung ương quy định, tỉnh cần có chính sách hỗ trợ thêm kinh phí để chăm lo cho các đối tượng được chu đáo; thiết thực chăm sóc tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần cho người có công với cách mạng, thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và phù hợp với tình hình thực tiễn phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Do đó, việc ban hành quy định chính sách hỗ trợ thêm kinh phí (ngoài nguồn kinh phí Trung ương) cho công tác điều dưỡng người có công là giải pháp tốt để chăm sóc phục hồi sức khỏe, đáp ứng được nguyện vọng của người có công với cách mạng và thân nhân là rất cần thiết, thể hiện sự tri ân, quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Giang đối với người có công với cách mạng và phù hợp với các quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công với cách mạng và thân nhân được ban hành nhằm hỗ trợ thêm kinh phí điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công và thân nhân nhằm tiếp tục thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc người có công với cách mạng; Phục hồi sức khỏe, tạo sự phấn khởi, động viên về vật chất, tinh thần đối với người có công với cách mạng; Đồng thời thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng và thân nhân.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Các chính sách được ban hành theo quy định tại Khoản 2 Điều 27 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, vì vậy, cần đánh giá tác động chính sách. Bao gồm:

1. Chính sách 1: Hỗ trợ tiền ngủ (không quá 01 đêm đi tham quan)/ người/ đợt điều dưỡng: mức hỗ trợ tối đa theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh hiện hành về chế độ công tác phí cho cán bộ: định mức theo quy định 350.000 đồng/ người/ đêm/ đợt điều dưỡng.

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Từ năm 2013 đến nay, thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng, mức chi điều dưỡng tập trung là 2.220.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

Thời gian điều dưỡng tập trung theo quy định từ 5 đến 10 ngày/đợt, không kể thời gian đi và về. Hiện tại, tỉnh đang thực hiện điều dưỡng 06 ngày/đợt, bao gồm cả thời gian đi và về. Theo Nghị định 31/2013/NĐ-CP, các nội dung chi cho một đợt điều dưỡng tập trung như sau:

- Tiền ăn trong thời gian điều dưỡng, gồm: Ăn sáng: 30.000 đồng/người/bữa; ăn 2 bữa chính (trưa và chiều): 95.000 đồng/người/bữa; ăn bồi dưỡng đêm: 20.000 đồng/người/đêm.

- Thuốc bổ và thuốc chữa bệnh thông thường: 300.000 đồng/người/đợt.

- Quà tặng cho đối tượng (bằng tiền hoặc hiện vật): 350.000 đồng/người/đợt.

- Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng (hiện nay đang triển khai là 06 ngày/đợt) gồm: Khăn mặt, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, phí tham quan, chụp ảnh, tư vấn sức khỏe, phục hồi chức năng và các khoản chi khác phục vụ đối tượng điều dưỡng: 320.000 đồng/người/đợt.

Đến năm 2021; Chính phủ ban hành Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng, thực hiện điều dưỡng tập trung từ 01/01/2022 với mức 2.923.200 đồng/ người/ đợt điều dưỡng như sau:

- Tiền ăn trong thời gian điều dưỡng, gồm: Ăn sáng: 35.000 đồng/người/bữa; ăn 2 bữa chính (trưa và chiều): 150.000 đồng/người/bữa; ăn bồi dưỡng đêm: 20.000 đồng/người/đêm.

- Thuốc thiết yếu: 300.000 đồng/người/đợt.

- Quà tặng cho đối tượng (bằng tiền): 350.000 đồng/người/ đợt.

- Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng (hiện nay đang triển khai là 06 ngày/đợt) gồm: khăn mặt, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, tham quan, chụp ảnh, tư vấn sức khỏe, phục hồi chức năng, sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các khoản chi khác: 438.000 đồng/người/đợt.

Do vậy Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ban hành và có hiệu lực về điều dưỡng tập trung từ 01/01/2022 chỉ tăng thêm tiền ăn trong đợt điều dưỡng; các nội dung hỗ trợ khác vẫn giữ nguyên theo như mức cũ của Nghị định số 31/2013/NĐ-CP. Do vậy các đối tượng Người có công khi đi điều dưỡng vẫn không được hỗ trợ tiền ngủ theo quy định.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm hỗ trợ thêm kinh phí điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công và thân nhân nhằm tiếp tục thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc người có công với cách mạng;

Phục hồi sức khỏe, tạo sự phấn khởi, động viên về vật chất, tinh thần đối với người có công với cách mạng; Đồng thời thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng và thân nhân.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Thực hiện hỗ trợ tiền ngủ trong thời gian điều dưỡng tập trung theo định mức quy định của Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, thanh toán thực tế nhưng không vượt mức 350.000 đồng/ người/ đêm/ đợt điều dưỡng.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

1.4.1. Tác động kinh tế

- *Đối với đối tượng được hỗ trợ:* Nghị quyết khi được ban hành sẽ sử dụng kinh phí ngân sách địa phương để hỗ trợ điều dưỡng sức khỏe cho người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh, khuyến khích người có công với cách mạng điều dưỡng sức khỏe, làm tăng mức thụ hưởng thực tế của đối tượng thụ hưởng.

- *Đối với Ngân sách Nhà nước:* Ngân sách nhà nước chi trả hỗ trợ điều dưỡng sức khỏe cho người có công với cách mạng hàng năm về tiền ngủ: dự kiến trung bình 01 năm: 5.000 đối tượng điều dưỡng tập trung x 350.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng = 1.750.000.000 đồng.

1.4.2. Tác động xã hội

Nghị quyết khi được ban hành sẽ khuyến khích người có công với cách mạng điều dưỡng, nâng cao sức khỏe, góp phần đảm bảo mục tiêu an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Việc hỗ trợ kinh phí điều dưỡng mang lại nhiều mặt tích cực cho xã hội: thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và địa phương trong hoạt động đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người có công với cách mạng; khi chính sách được ban hành sẽ tạo tinh thần phấn khởi trong nhân dân, tạo sự tin tưởng vững chắc vào đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

1.4.3. Tác động về bình đẳng giới

Nghị quyết hỗ trợ chính sách điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân không có ảnh hưởng khác biệt giữa nam và nữ để tạo ra hay duy trì bất bình đẳng giới.

1.4.4. Tác động thủ tục hành chính

Nghị quyết khi ban hành không phát sinh thủ tục hành chính nên không đánh giá.

1.4.5. Tác động hệ thống pháp luật

- *Đánh giá tác động tới bộ máy nhà nước:* Nghị quyết khi ban hành có thể làm tăng khối lượng công việc đối với các bộ phận thực hiện của cơ quan nhà nước, nhưng không làm thay đổi, không có tác động tới bộ máy Nhà nước.

- *Các điều kiện đảm bảo thi hành:* Ngân sách địa phương chi tiền ngủ theo định mức của nhà nước cho người có công và thân nhân là không nhiều nên có đủ các điều kiện về kinh tế và xã hội để đảm bảo việc thi hành chính sách này.

- *Quyền cơ bản của công dân:* Chính sách này thực hiện tốt Điều 34, Hiến pháp năm 2013: “Công dân có quyền được đảm bảo an sinh xã hội”.

- *Phù hợp với hệ thống pháp luật:*

Nghị quyết được xây dựng không xung đột với các quy định pháp luật khác của nhà nước; phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- *Tương thích với các Điều ước quốc tế:* Nội dung chính sách không có tác động tới các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đang tham gia.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành chính hỗ trợ tiền ngủ, thanh toán theo thực tế nhưng không quá 350.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng theo Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND tỉnh.

2. Chính sách 2: Hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: tối đa không quá 190.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Từ năm 2013 thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ; đến nay được thay thế bằng Nghị định số 75/2021/NĐ-CP thì định mức các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho đối tượng trong thời gian điều dưỡng (hiện nay đang triển khai là 06 ngày/đợt) gồm: khăn mặt, xà phòng, bàn chải, thuốc đánh răng, tham quan, chụp ảnh, tư vấn sức khỏe, phục hồi chức năng, sách báo, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các khoản chi khác: 438.000 đồng/người/đợt (mức chi tối đa 15% mức chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung).

Đối với mức chi trên không có sự thay đổi lớn về định mức: Nghị định số 31/2013/NĐ-CP quy định mức chi khác 320.000 đồng/ người; quy định mức chi hoạt động văn hóa, văn nghệ: 100.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng. Nghị định số 75/2021/NĐ-CP quy định mức chi khác (bao gồm chi khác, hoạt động văn hóa, văn nghệ...): 438.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng (tăng 18.000 đồng).

Do vậy nội dung chi khác của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP chỉ tăng thêm

18.000 đồng so với Nghị định 31/2013/NĐ-CP; các đối tượng Người có công và thân nhân khi đi điều dưỡng vẫn không được hỗ trợ tham quan khi đi điều dưỡng.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm hỗ trợ thêm kinh phí điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công và thân nhân nhằm tiếp tục thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc người có công với cách mạng; Phục hồi sức khỏe, tạo sự phấn khởi, động viên về vật chất, tinh thần đối với người có công với cách mạng; Đồng thời thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng và thân nhân.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành chính hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không quá 190.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

2.4.1. Tác động kinh tế

- *Đối với đối tượng được hỗ trợ:* Nghị quyết khi được ban hành sẽ sử dụng kinh phí ngân sách địa phương để hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng, khuyến khích người có công với cách mạng điều dưỡng sức khỏe, làm tăng mức thụ hưởng thực tế của đối tượng thụ hưởng.

- *Đối với Ngân sách Nhà nước:* Ngân sách nhà nước chi trả hỗ trợ điều dưỡng sức khỏe cho người có công với cách mạng hàng năm

Hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan:

+ Hỗ trợ tiền xe (đi xe chung) cho đối tượng đi tham quan: tối đa 150.000 đồng/ người/ đợt x 5.000 đối tượng = 750.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền nước uống cho đối tượng đi tham quan: tối đa 10.000 đồng/ người/ đợt x 5.000 đối tượng = 50.000.000 đồng.

+ Hỗ trợ tiền vé tham quan (nếu có): tối đa 30.000 đồng/ người/ vé/ đợt x 5.000 đối tượng = 150.000.000 đồng.

Như vậy, dự kiến tổng tiền hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng/ năm trung bình: $750.000.000 + 50.000.000 + 150.000.000 = 950.000.000$ đồng.

2.4.2. Tác động xã hội

Nghị quyết khi được ban hành sẽ khuyến khích người có công với cách mạng điều dưỡng, nâng cao sức khỏe, góp phần đảm bảo mục tiêu an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Việc hỗ trợ kinh phí điều dưỡng mang lại nhiều mặt tích cực cho xã hội: thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và địa phương trong hoạt động đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người có công với cách mạng; khi chính sách được ban hành sẽ tạo tinh thần phấn khởi trong nhân dân, tạo sự tin tưởng vững chắc vào đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

2.4.3. Tác động về bình đẳng giới

Nghị quyết hỗ trợ chính sách điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân không có ảnh hưởng khác biệt giữa nam và nữ để tạo ra hay duy trì bất bình đẳng giới.

2.4.4. Tác động thủ tục hành chính

Nghị quyết khi ban hành không phát sinh thủ tục hành chính nên không đánh giá.

2.4.5. Tác động hệ thống pháp luật

- *Đánh giá tác động tới bộ máy nhà nước:* Nghị quyết khi ban hành có thể làm tăng khối lượng công việc đối với các bộ phận thực hiện của cơ quan nhà nước, nhưng không làm thay đổi, không có tác động tới bộ máy Nhà nước.

- *Các điều kiện đảm bảo thi hành:* Ngân sách địa phương chi hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan theo cho người có công và thân nhân là không nhiều nên có đủ các điều kiện về kinh tế và xã hội để đảm bảo việc thi hành chính sách này.

- *Quyền cơ bản của công dân:* Chính sách này thực hiện tốt Điều 34, Hiến pháp năm 2013: “Công dân có quyền được đảm bảo an sinh xã hội”.

- Phù hợp với hệ thống pháp luật:

Nghị quyết được xây dựng không xung đột với các quy định pháp luật khác của nhà nước; phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- *Tương thích với các Điều ước quốc tế:* Nội dung chính sách không có tác động tới các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đang tham gia.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ tiền xe, nước uống, vé tham quan cho đối tượng: thanh toán theo thực tế nhưng tối đa không quá 190.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

3. Chính sách 3: Hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): Mức hỗ trợ 150.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

3.1. Xác định vấn đề bất cập

Từ năm 2013 thực hiện Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ; đến nay được thay thế bằng Nghị định số 75/2021/NĐ-CP thì định mức chi hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): mức hỗ trợ 150.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

Đối với mức hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt); định mức vẫn giữ nguyên như Nghị định cũ.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm động viên tinh thần cho đối tượng đi điều dưỡng tập trung, góp phần thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc người có công với cách mạng; phục hồi sức khỏe, tạo sự phấn khởi, động viên về vật chất, tinh thần đối với người có công với cách mạng; Đồng thời thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng và thân nhân.

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

Thực hiện hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): mức hỗ trợ 150.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

3.4.1. Tác động kinh tế

- *Đối với đối tượng được hỗ trợ:* Nghị quyết khi được ban hành sẽ sử dụng kinh phí ngân sách địa phương để tiền quà tặng (bằng tiền mặt) cho đối tượng, khuyến khích người có công với cách mạng điều dưỡng sức khỏe, làm tăng mức thụ hưởng thực tế của đối tượng thụ hưởng.

- *Đối với Ngân sách Nhà nước:* Ngân sách nhà nước chi trả hỗ trợ điều dưỡng sức khỏe cho người có công với cách mạng hàng năm

Hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): mức hỗ trợ 150.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng x 5.000 đối tượng = 750.000.000 đồng/ năm.

3.4.2. Tác động xã hội

Nghị quyết khi được ban hành sẽ khuyến khích người có công với cách mạng điều dưỡng, nâng cao sức khỏe, góp phần đảm bảo mục tiêu an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

Việc hỗ trợ kinh phí điều dưỡng mang lại nhiều mặt tích cực cho xã hội: thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và địa phương trong hoạt động đền ơn đáp nghĩa đối với người có công với cách mạng; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người có công với cách mạng; khi chính sách được ban hành sẽ

tạo tinh thần phấn khởi trong nhân dân, tạo sự tin tưởng vững chắc vào đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

3.4.3. Tác động về bình đẳng giới

Nghị quyết hỗ trợ chính sách điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân không có ảnh hưởng khác biệt giữa nam và nữ để tạo ra hay duy trì bất bình đẳng giới.

3.4.4. Tác động thủ tục hành chính

Nghị quyết khi ban hành không phát sinh thủ tục hành chính nên không đánh giá.

3.4.5. Tác động hệ thống pháp luật

- *Đánh giá tác động tới bộ máy nhà nước:* Nghị quyết khi ban hành có thể làm tăng khối lượng công việc đối với các bộ phận thực hiện của cơ quan nhà nước, nhưng không làm thay đổi, không có tác động tới bộ máy Nhà nước.

- *Các điều kiện đảm bảo thi hành:* Ngân sách địa phương chỉ hỗ trợ tiền quà (bằng tiền mặt) cho người có công và thân nhân là không nhiều nên có đủ các điều kiện về kinh tế và xã hội để đảm bảo việc thi hành chính sách này.

- *Quyền cơ bản của công dân:* Chính sách này thực hiện tốt Điều 34, Hiến pháp năm 2013: “Công dân có quyền được đảm bảo an sinh xã hội”.

- *Phù hợp với hệ thống pháp luật:*

Nghị quyết được xây dựng không xung đột với các quy định pháp luật khác của nhà nước; phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- *Tương thích với các Điều ước quốc tế:* Nội dung chính sách không có tác động tới các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đang tham gia.

3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành chính sách hỗ trợ tiền quà tặng (bằng tiền mặt): mức hỗ trợ 150.000 đồng/ người/ đợt điều dưỡng.

III. LẤY Ý KIẾN

Trong quá trình tham mưu xây dựng chính sách đã tham khảo lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan (gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Các hội: Cựu chiến binh tỉnh, Cựu Thanh niên xung phong tỉnh, Nạn nhân chất độc da cam/ Dioxin tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố) đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản dự thảo Tờ trình và Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng và phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân. Các cơ quan, đơn vị đánh giá cao sự quan tâm của tỉnh trong việc thực hiện tốt, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chăm sóc người

có công với cách mạng; phục hồi sức khỏe, tạo sự phấn khởi, động viên về vật chất, tinh thần đối với người có công với cách mạng. Sở Lao động - TB&XH đã báo cáo UBND tỉnh và được Thường trực Tỉnh ủy nhất trí chủ trương xây dựng Nghị quyết tại Thông báo số 495-TB/TU ngày 08/9/2021.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến đóng góp sau khi được Thường trực Tỉnh ủy nhất trí chủ trương cho xây dựng Nghị quyết, Sở Lao động - TB&XH tiếp tục xin ý kiến các ngành (lần 2) và đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện; đồng thời, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến theo quy định.

Về cơ bản, đến nay dự thảo đã được các cơ quan, đơn vị nhất trí; một số ý kiến được cơ quan chủ trì giải trình, làm rõ tại Báo cáo tổng hợp.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết; xây dựng và tổng hợp kế hoạch thực hiện hàng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện.

V. PHỤ LỤC

Kèm theo Báo cáo này có Phụ lục tính toán chi phí của các chính sách.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của “Nghị quyết Quy định hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân”; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo UBND tỉnh xem xét, trên cơ sở đó trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành “Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân” góp phần thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. / *ov*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, TP;
- Phòng Lao động - TB&XH các huyện, TP.
- Ban Biên tập Website Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Quang Phát

**TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ
NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ HÀNG NĂM**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-LDTB&XH ngày tháng 10 năm 2021
của Sở Lao động - TB&XH)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Ngân sách địa phương hỗ trợ				Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng	Định mức	Thành tiền	
	Điều dưỡng tập trung		10.000	690.000	3.450.000.000	
1	Tiền quà tặng (bằng tiền mặt)	Người/đợt	5.000	150.000	750.000.000	
2	Hỗ trợ tiền ngủ đi tham quan	Người/đợt	5.000	350.000	1.750.000.000	
3	Hỗ trợ tiền tham quan			190.000	950.000.000	
3.1	Hỗ trợ tiền xe (đi xe chung) cho đối tượng đi tham quan: tối đa 150.000 đồng/ người/ đợt.	Người/đợt	5.000	150.000	750.000.000	
3.2	Hỗ trợ tiền nước uống cho đối tượng đi tham quan: tối đa 10.000 đồng/ người/ đợt.	Người/đợt	5.000	10.000	50.000.000	
3.3	Hỗ trợ tiền vé tham quan (nếu có): tối đa 30.000 đồng/ người/ vé/ đợt.	Người/đợt	5.000	30.000	150.000.000	
	TỔNG CỘNG				3.450.000.000	

Bắc Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2021

BẢN TỔNG HỢP

**Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của
cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Tờ trình
và Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng và
phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân**

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, Sở Lao động - TB&XH đã ban hành Công văn số 1871/LĐTb&XH-KH gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan (gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Các Sở: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Các hội: Cựu chiến binh tỉnh, Cựu Thanh niên xung phong tỉnh, Nạn nhân chất độc da cam/ Dioxin tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố) đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản dự thảo Tờ trình và Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ điều dưỡng và phục hồi sức khỏe cho người có công với cách mạng và thân nhân; đồng thời, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến theo quy định.

Đối với hình thức lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh: dự thảo văn bản đã được đăng tải lấy ý kiến từ ngày 23/9/2021; đến nay có không ý kiến tham gia.

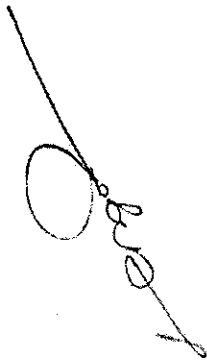
Đối với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: Sở Lao động - TB&XH đã nhận được 13/17 văn bản của các cơ quan, đơn vị. Trong đó, có 12/17 ý kiến tham gia nhất trí hoàn toàn nội dung dự thảo văn bản; có 01/17 ý kiến góp ý nội dung dự thảo văn bản.

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu và tổng hợp giải trình, tiếp thu cụ thể các ý kiến tham gia như sau:

Số TT	Cơ quan, địa phương	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và lý do
I	Các ý kiến tham gia đề nghị sửa đổi, bổ sung vào Nghị quyết (01 ý kiến)			
1	Hội Cựu Chiến binh (CV số 885/CV-CCB ngày 27/9/2021)	1. Nhất trí với Dự thảo 2. Kiểm tra lại bản dự thảo Tờ trình và Nghị quyết không thống nhất về mức chi	Dự thảo Tờ trình có giải tình rõ tiền ngữ theo mức chi HĐND tỉnh: 350.000 đồng/người. Dự thảo Nghị quyết chỉ ghi áp dụng theo mức chi của HĐND tỉnh. Số Lao động - TB&XH đã tiếp thu theo ý kiến của Sở Tư pháp	
II	Các ý kiến nhất trí với dự thảo Tờ trình và Nghị quyết (12 ý kiến)			
1	UBND huyện Tân Yên (CV số 2026/UBND-LĐT&XH ngày 23/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 12359/SKHĐT-KGVX ngày 25/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
3	UBND huyện Sơn Động (CV số 2460/UBND-VX ngày 27/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
4	UBND huyện Lạng Giang (CV số 2309/UBND-LĐT&XH ngày 27/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
5	UBND huyện Hiệp Hòa (CV số 2399/UBND-LĐT&XH ngày 28/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
6	UBND huyện Yên Dũng (CV số 2377/UBND-VX ngày 28/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
7	UBND huyện Việt Yên (CV số 2959LĐT&XH-LĐ ngày 28/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
8	UBND TP Bắc Giang (CV số 2914/UBND-LĐT&XH ngày 28/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
9	Sở Tài chính (CV số 2945/STC-HCSN ngày 29/9/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
10	UBND huyện Yên Thế (CV số 1490/UBND-LĐT&XH ngày 04/10/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		

Số TT	Cơ quan, địa phương	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và lý do
11	UBND huyện Lục Ngạn (CV số 850/UBND-LĐT&XH ngày 04/10/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
12	UBND huyện Lục Nam (CV số 2962/UBND-LĐT&XH ngày 05/10/2021)	Nhất trí với Dự thảo Tờ trình và Nghị quyết		
III	Đơn vị không gửi ký kiến tham gia: (04 đơn vị): Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin; Hội Cựu TNXP; Sở Tư pháp			

NGƯỜI TÔNG HỢP



Hoàng Thị Ngọc

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Quang Phát

